

THẾ GIỚI QUAN DI LẠC

Theo hình tượng Di Lạc Đông Phương được trưng bày tại:

Bảo Tàng Viện Văn Hóa và Tôn Giáo Thế Giới



Theo kinh điển, thời kỳ mà con người cùng vũ trụ bước vào sự tận diệt. Cuối cùng của Chánh Pháp, Đạo Đức suy đồi, con người mất dần nhân bản, thành quả vật chất tăng dần nhưng đời sống không an vui, xã hội phát triển nhưng không hạnh phúc, trường học được mọc đầy nhưng đạo đức không được dạy. Tôn Giáo ra đời nhưng không chỉ ra nẻo giải thoát, khám phá vũ trụ nhưng không hiểu được định mệnh, Y Học phát triển nhưng bệnh tật nảy sinh, Khoa học phát huy nhưng thiên

tai tăng trưởng, con người có thể tiên đoán được bệnh trạng, thời tiết, khí hậu, kinh tế,... nhưng không biết ngày mai của mình vì đã đánh mất bài học căn bản là nhân quả... tất cả những hiện tượng đồng phát đó đều được xem là thời kỳ Mạt Pháp mà Công Giáo vẫn xem là những Triệu chứng của tận thế.

Tuy vậy, thời kỳ Mạt Pháp cũng là thời để dẫn ra một thời đại rực rỡ mà nhiều kinh điển dùng nhiều từ khác nhau: Thời Thánh Đức, Thời Thượng Nguơn,... mà thời đại này được mở ra bởi một vị Cứu Thế, theo Thiên Chúa Giáo tin rằng vị ấy là “Đức Jesus Christ trở lại” và Phật Giáo tin rằng là thời hoàng pháp của Đức Di Lạc Tôn Vương Phật.

*“Di Lạc Hựu Di Lạc
Biến thân muôn vạn ức...”*

Bài kệ của Đức Bồ Đại Hòa Thượng được người đời xem là một trong những hiện thân của Đức Di Lạc được truyền từ đời Tống đến nay đã cho thấy Đức Di Lạc đã hiện thân ở khắp nẻo, với mọi hình tướng... Qua loạt bài này cộng với những hiện vật của Viện Bảo Tàng Văn Hóa và Tôn Giáo Thế Giới của Vô Vi Quy Nguyên, chúng tôi xin giới thiệu về các bộ mặt Di Lạc dựa theo văn hóa của Á Đông.

I. DI LẠC LONG CHUYỀN:

Tượng Di Lạc hai tay đưa khỏi đầu rất phổ thông mà nhiều người cho rằng đó là ngài đang: ...”Ngáp”, đang nâng 1 vật gì đó,... riêng đại đa số pháp hữu của Vô Vi Quy Nguyên thì cho rằng Ngài đang tập pháp “Long Chuyển” một trong 5 tư thế thuộc Như Lai Tối Thắng Pháp.

Thực ra đây cũng là thế Long Chuyển nhưng với tánh cách khác, không phải là Pháp tập. Đức Ngài dạy Long Chuyển tức là Long Hoa Chuyển Thế Độ Đời. Vì vậy, sự chuyển thế ở đây là Long Chuyển tức “đội trời” hay độ đời nằm ở mặt hành động hơn là luyện Pháp.



Hình tượng Di Lạc Long Chuyển hay đội trời rất phổ thông nhưng ít người hiểu được ý nghĩa của nó bởi vì không ai có thể hiểu được sự “đội trời” một cách bình thản trong tư thế yên vui như vậy.

Là một vị đã đắc pháp thì không có việc luyện tập các Pháp như người phàm phu cần phải học và luyện. Đưa nhân sanh ở thời Mạt Pháp để bước ra một thời kỳ tâm linh và tiến hóa mới, đó là công việc đội trời.

Hình bên: Cổ vật bằng đồng do thầy Từ Long Ngọc cung cấp.

Hình dưới: Bộ tượng Long Chuyển được làm bằng các chất liệu: Thạch Cao, Gỗ, Hóa Phẩm...



II. DI LẠC CHUYỂN PHÁP:



Từ hình tượng Di Lạc, ai cũng đều công nhận Ngài là người vui vẻ, dễ mến,... nhiều người cho Ngài là: Happy man (ông hạnh phúc), Laughing Buddha (ông Phật cười),... tâm hồn Ngài rộng mở, có thể hòa đồng được mọi người nên Ngài còn được xem là: Ông Địa, ông Thần Tài (fortune God), ông Táo (God of kitchen),... như vậy mọi sinh hoạt căn bản của gia đình đều có ông góp mặt.

Thực ra, để đạt được Tâm Như Như thế cần phải qua sự học và tập luyện. Pháp của Ngài chỉ là sự bình thường. Chánh Định để bình thường và bình thường trong Chánh Định.

Qua 3 bức tượng dưới đây, chúng ta cũng hiểu để đắc pháp phải thông qua 3 điều kiện

căn bản là:

- Chánh Định trong sự nói.
- Chánh Định trong cái nghe.
- Chánh Định trong lúc nhìn.



III. DI LẠC HÀNH PHÁP:

Chúng ta đã từng nghe về Tứ Pháp Tướng: Đi – Đứng – Nằm – Ngồi trang nghiêm của các chư Đức Phật và các Đấng Giáo Chủ tại cõi thế. Các hiện vật tại Bảo Tàng Viện Văn Hóa và Tôn Giáo Thế Giới của Vô Vi Quy Nguyên cũng sẽ cung cấp cho người xem 4 tướng trang nghiêm, giải thoát Đi – Đứng – Nằm – Ngồi của Đức Di Lạc trong Thế Giới Quan Di Lạc.



Trái: Đi – Hành Pháp Giải Thoát: Gieo mầm chân lý sống, giải thoát, an nhiên cũng bởi sống đúng, hiểu đúng và hành đúng.

Phải: Đứng – Định Pháp Giải Thoát: Thuận theo duyên nghiệp của chúng sanh mà hành pháp. Nương nhưng không cưỡng cầu, không ép buộc để sự an nhiên là thực sự.



Trái: Nằm - Ngã Pháp Giải Thoát: Thấu triệt được nhân duyên của bản thể, mình, người và vũ trụ. Thấu triệt nên được an nhiên, hiểu rõ bản thể nên hiểu được sự sanh và diệt.

Ngồi – Tâm Pháp Giải Thoát: Trở về bản tâm, tức tìm lại được mình, thấy được hiện tại nên hiểu nơi cần đến, lúc cần đi

Trên mỗi bước chân đi của Ngài là sự tươi cười và rạng rỡ đã cho thấy Ngài luôn bình thản trên bước chân đi giữa cõi hồng trần trong thời Mạt Pháp. Phải viếng thăm Bảo Tàng Viện 1 lần và ghé qua khu Thế Giới Di Lạc, chúng ta sẽ được chiêm ngưỡng hàng trăm, hàng ngàn cái cười khác nhau được thể hiện qua những tác phẩm nghệ thuật đã được thực hiện trên khắp thế giới về Đức Di Lạc.

IV. NGHỆ THUẬT DI LẠC:

Có thể nói, kiến tạo Pháp Tượng Di Lạc là 1 nét nghệ thuật đặc biệt vì nghệ nhân không bị bó buộc vào sự kiến tạo ấy. Có như vậy sự phát triển về tư duy, sáng tạo nghệ thuật mới được phát huy cực đại. Sáng tác Pháp Tượng Di Lạc không sợ bị “đấu tố” cũng không sợ bị “phê bình” cũng không sợ bị “đụng chạm” bởi người theo Phật Giáo hay không theo Phật Giáo. Vì vậy, thời Mạt Pháp quả đúng là thời của Di Lạc vì ai cũng có thể thực hiện được, ai cũng có thể vui cùng, ai cũng có thể chấp nhận và ai cũng có thể trưng bày các Pháp Tượng này.

Nghệ thuật Di Lạc không phải là một hình thức văn hóa Phật Giáo thuần túy mà còn là một hình thức văn hóa, nghệ thuật, dân tộc biểu hiện nên nét sống thông thường trong xã hội.



Hình trái: Di Lạc Tọa Thị, một tác phẩm nghệ thuật miêu tả sự bình thường, yên tĩnh khi xem xét một vấn đề.
Hình phải: Di Lạc của người da đen. Tác phẩm này cho thấy Di Lạc đã được mọi dân tộc chấp nhận trong ý niệm.



Viếng thăm Bảo Tàng Viện Văn Hóa và Tôn Giáo Thế Giới, quý vị sẽ được chiêm ngưỡng hàng trăm tác phẩm về Đức Di Lạc được tôn tạo và thực hiện từ nhiều nguồn văn hóa khác nhau và diễn tả nhiều nét sinh hoạt khác nhau. Từ đó cho thấy, Di Lạc không nhất thiết là hình tượng của một vị Phật, vị Cứu Thế mà còn là một biểu tượng của tự nhiên và tâm hồn.

Đại Hùng Linh Điện, ngày 11 tháng 11 năm 2006
Châu Nhật Tân Ph.D.